

# Hoạt động thông tin khoa học và công nghệ hướng đến doanh nghiệp

✧ ThS. BÙI THANH BẰNG - Giám đốc Trung tâm Thông tin KH&CN TP. HCM

*Hoạt động thông tin khoa học và công nghệ (KH&CN) ngày càng được xã hội quan tâm. Hệ thống tổ chức thông tin KH&CN được thiết lập từ Trung ương đến các bộ, ngành và các tỉnh/thành trong cả nước. Tại TP. HCM, dưới sự chỉ đạo của Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Thông tin KH&CN TP. HCM (CESTI) đã và đang tích cực đồng hành cùng doanh nghiệp (DN) trong tiến trình đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập quốc tế.*

Trong hoạt động sản xuất-kinh doanh, DN cần nhiều thông tin trong và ngoài nước như thông tin pháp luật, thông tin thương mại, thông tin KH&CN, v.v.... Trong đó, thông tin KH&CN được xem là chìa khóa của hoạt động sáng tạo, là yếu tố cần thiết tạo năng lực đổi mới, cạnh tranh và phát triển.

## Các loại hình thông tin KH&CN

Nguồn lực thông tin KH&CN thường được chia thành bốn nhóm: thông tin nghiên cứu triển khai, thông tin công nghệ, thông tin sở hữu trí tuệ và thông tin tiêu chuẩn.

*Thông tin nghiên cứu triển khai:* gồm các báo cáo kết quả nghiên cứu, các bài viết đăng trên tạp chí chuyên ngành và các tài liệu hội nghị, hội thảo KH&CN,... Nguồn lực thông tin này bao quát tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, mang tính mới, có khả năng ứng dụng vào thực tiễn. DN được xác định là đối tượng chính áp dụng các kết quả nghiên cứu, là nơi sử dụng và biến các ý tưởng nghiên cứu thành sản phẩm xã hội.

*Thông tin công nghệ:* là thông tin về các công nghệ và thiết bị (CN&TB) sẵn sàng cung cấp, chuyển giao. Thông tin công nghệ phục vụ cho việc trao đổi, mua bán, nghiên cứu, thiết kế và chế tạo các CN&TB.

*Thông tin sở hữu trí tuệ:* bao gồm thông tin sáng chế, thông tin nhãn hiệu hàng hóa và thông tin kiểu dáng công nghiệp. Đây là nguồn thông tin phong phú về kỹ thuật, có tính pháp lý, được sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau. Nguồn thông tin này giúp DN hoạch định chính sách kinh doanh, phân tích xu hướng thị trường, nghiên cứu đối thủ cạnh tranh,... Tuy nhiên, ở nước ta, việc khai thác sử dụng thông tin sở hữu trí tuệ phục vụ mục đích này chưa nhiều, hầu như chỉ để tránh vi phạm, hoặc khi làm thủ tục nộp đơn xin bảo hộ.

*Thông tin tiêu chuẩn:* là thông tin về các chuẩn mực cần đạt được của các sản phẩm cụ thể hay các quy trình quản lý điều hành, tổ chức sản xuất và cung ứng dịch vụ,... Tiêu chuẩn

hóa các hoạt động dịch vụ và đặc biệt là các sản phẩm hàng hóa phục vụ nhu cầu xã hội là con đường tất yếu để đẩy nhanh tiến bộ kỹ thuật, trình độ quản lý và hoàn thiện các quy trình công nghệ.

## CESTI và nỗ lực đưa thông tin KH&CN đồng hành cùng DN

Xác định DN là đối tượng quan trọng cần sử dụng thông tin KH&CN trong các hoạt động sản xuất-kinh doanh, từ nhiều năm nay CESTI đã tổ chức triển khai nhiều mô hình cung cấp thông tin KH&CN để phục vụ DN.

Trước năm 2000, tại CESTI, hoạt động thông tin KH&CN phục vụ người dùng tin nói chung và doanh nghiệp nói riêng chủ yếu tập trung ở mô hình tự tra cứu, tìm kiếm tài liệu tại thư viện; dịch vụ *Hỏi - Đáp* giúp tra cứu và cung cấp tài liệu theo yêu cầu cụ thể; dịch vụ *Trọn gói* đảm bảo cung cấp thông tin thường xuyên và đột xuất cho khách hàng trong thời hạn 12 tháng.

Cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin, nhiều cơ sở dữ liệu KH&CN trong và ngoài nước được đưa vào khai thác phục vụ, các giao dịch được thực hiện trực tuyến, tốc độ đáp ứng thông tin ngày càng nhanh, tiết kiệm thời gian, công sức. Các dịch vụ cung cấp thông tin cũng đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của xã hội, các gói thông tin được cải tiến gồm nhiều nội dung giúp DN dễ dàng lựa chọn sao cho phù hợp nhất với nhu cầu sử dụng thực tế. Đến nay, ngoài các dịch vụ truyền thống, đã có thêm nhiều mô hình hoạt động mới đáp ứng thông tin cho DN được CESTI tổ chức thực hiện như *Phổ biến thông tin KH&CN trực tuyến* cấp tài khoản cho các cá nhân có thể tự truy cập, khai thác sử dụng trực tuyến các cơ sở dữ liệu KH&CN trong và ngoài nước một cách dễ dàng, thuận lợi; *Hội thảo giới thiệu, trình diễn CN&TB* tạo điều kiện cho chủ sở hữu công nghệ giới thiệu sản phẩm CN&TB

ra thị trường, cũng như kết nối nhu cầu tìm mua CN&TB của DN. Kể từ năm 2011, CESTI phối hợp với các chuyên gia đầu ngành tổ chức chương trình *Báo cáo phân tích xu hướng công nghệ* hàng tháng trên cơ sở phân tích các số liệu sáng chế; cung cấp thông tin tổng quan về xu hướng phát triển công nghệ tại Việt Nam và trên thế giới; đồng thời giới thiệu các CN&TB trong nước sẵn sàng chuyển giao, giúp DN có những phân tích, đánh giá để lựa chọn đầu tư đổi mới công nghệ.

Trong số các sản phẩm, dịch vụ thông tin KH&CN được CESTI tổ chức thực hiện, *Gói thông tin phục vụ DN* vốn là dịch vụ truyền thống, phục vụ cho gần 100 DN mỗi năm, luôn được cải tiến nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của DN. Bên cạnh gói thông tin này, từ năm 2013, *Gói thông tin đặc biệt phục vụ DN* được triển khai, đã tổng hợp các sản phẩm, dịch vụ của CESTI để phục vụ tối đa nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin KH&CN của DN. Số DN hưởng ứng, sử dụng gói thông tin đặc biệt này tăng đều trong các năm qua.

Song song với sứ mệnh cung cấp thông tin, hoạt động thông tin KH&CN tại CESTI cũng là nền tảng để tạo nên Techmart - Chợ CN&TB đầu tiên tại TP. HCM (1999), là mô hình hỗ trợ khá hiệu quả của Nhà nước trong nỗ lực kết nối, giới thiệu các thành tựu KH&CN ra thị trường. Techmart, khởi đầu từ sáng kiến của TP. HCM đã nhanh chóng trở thành thương hiệu quốc gia với nhiều quy mô: địa phương, khu vực và cả nước. Hơn 15 năm qua, Techmart đã thu hút hàng chục ngàn lượt viện, trường, trung tâm

nghiên cứu, các DN trong và ngoài nước tham gia giới thiệu chào bán hoặc tiếp xúc, giao dịch tìm mua CN&TB. Từ hoạt động Techmart, đã hình thành nên nguồn thông tin công nghệ trong nước rất phong phú và đa dạng về lĩnh vực áp dụng, góp phần thúc đẩy phát triển thị trường công nghệ cả nước. Không chỉ tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các Techmart đa ngành cấp khu vực hoặc quốc gia, để tạo điều kiện duy trì các hoạt động chuyển giao công nghệ đáp ứng nhu cầu DN, Techmart trực tuyến đã được CESTI xây dựng và vận hành tại địa chỉ [www.techmart.cesti.gov.vn](http://www.techmart.cesti.gov.vn) kể từ năm 2003. Gần đây, các Techmart chuyên ngành đã được tổ chức 2-3 kỳ/năm tại Techmart Daily-Sàn giao dịch công nghệ TP. HCM nhằm tăng cường các kết nối chuyên sâu trong từng lĩnh vực.

Số lượng khách hàng khai thác, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ thông tin tại CESTI ngày càng tăng, thể hiện sự quan tâm của DN đến hiệu quả thiết thực của thông tin KH&CN trong ứng dụng vào thực tiễn sản xuất-kinh doanh. Xu hướng này cần được đẩy mạnh hơn nữa trong thời gian tới để xứng tầm với tiềm lực KH&CN của TP. HCM.

Với đa dạng các giải pháp phổ biến và cung cấp thông tin KH&CN cũng như hiệu quả thực tế mà thông tin KH&CN mang lại, chắc chắn thông tin KH&CN cùng với những nỗ lực bền bỉ của CESTI, sẽ trở thành một trong những nguồn lực quan trọng cho đổi mới và phát triển bền vững, không chỉ cho DN mà còn cho cả xã hội. □

## Y tế và giao thông trong đô thị thông minh

### YÊN LƯƠNG

*TP. HCM đang hướng tới xây dựng đô thị thông minh, phát triển bền vững với nền kinh tế xanh. Đô thị thông minh là đô thị ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông (CNTT-TT) trong hầu hết các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Trong đó, y tế điện tử và giao thông thông minh là những yếu tố cấu thành.*

### Y tế điện tử: xu hướng tất yếu

Diễn đàn cấp cao CNTT-TT Việt Nam (Vietnam ICT Summit) lần thứ 5 tổ chức tháng 6/2015 tại Hà Nội đã đưa ra thông điệp “*Nhanh chóng ứng dụng CNTT kết nối liên thông ngành y tế, bảo hiểm, bệnh viện, bác sĩ với người dân mọi vùng miền, trên cơ sở chuẩn hóa qui trình quản lý y tế, hồ sơ bệnh án điện tử, khám chữa bệnh từ xa, quản lý thuốc, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho người dân, đồng thời đưa y tế trở thành ngành kinh tế dịch vụ giá trị cao gắn với du lịch*”. Thông điệp này cho thấy hướng phát triển ứng dụng CNTT trong



Hệ thống máy chủ phục vụ ứng dụng CNTT tại Bệnh viện Nhi đồng 1.

lĩnh vực y tế (hay y tế điện tử) trong giai đoạn hiện nay.

Theo số liệu thống kê năm 2014, trong ngành y tế, việc ứng dụng phần mềm tin học ở bệnh viện tuyến Trung ương đạt 100%, tuyến tỉnh là 68% và tuyến huyện 61%. Cũng trong năm này, khảo sát đánh giá thực trạng ứng dụng CNTT tại 89 bệnh viện trên địa bàn do Sở Y tế TP. HCM thực hiện cho thấy, 54 bệnh viện (tỷ lệ 60,7%) có ứng dụng CNTT ở mức trung bình (chưa hoàn chỉnh, chưa đồng bộ ở tất cả các khâu trong quá trình khám chữa bệnh và nhất là chưa sử dụng, khai thác dữ liệu cho công tác quản lý, điều hành). Chỉ